

**Bản án số: 76/2018/PT-HS
Ngày: 07-02-2018**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Ông Mai Văn Quang và ông Nguyễn Văn Phở.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên
tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 07/02/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2018/TLPT-HS ngày 05/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử số 35/2017/QĐXXPT-HS ngày 15/01/2018 đối với bị cáo Nguyễn Quang T do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C đối với bản án hình sự sơ thẩm số 115/2017/ST-HS ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị kháng nghị: **NGUYỄN QUANG T**, sinh năm 1976 tại Hà Nội; *ĐKNKTT và trú tại:* Thôn XL, xã XT, huyện C, thành phố Hà Nội; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 03/12; con ông Nguyễn Quang N (L) và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Lê Thị H và 02 con; *tiền án, tiền sự:* Chưa; *nhân thân:* Bản án số 192/2000/HSST ngày 12/12/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây (cũ) xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "*Cướp tài sản*"; ngày 19/02/2006, Công an xã Nhuận Trạch, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính về hành vi "*Trộm cắp tài sản*"; Bản án số 12/2007/HSST ngày 18/01/2007 và Bản án số 112/2009/HSST ngày 04/11/2009 của Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 18 tháng tù và 30 tháng tù đều về tội "*Trộm cắp tài sản*"; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2017. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 15/8/2017, Nguyễn Quang T đi đến khu công nghiệp Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình mua 01 gói Hêrôin (*có trọng lượng theo giám định là 0,248gam*) của một người không quen giá 400.000 đồng mang về sử dụng thì bị Tổ công tác của Công an thị trấn Xuân Mai, huyện C kiểm tra bắt giữ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 115/2017/HS-ST ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện C đã áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Nguyễn Quang T 36 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Tại Quyết định số 01/QĐ-VKS ngày 07/12/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã kháng nghị phần hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm nói trên, đề nghị xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa: Bị cáo đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quyết định kháng nghị và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 336; 337; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, chấp nhận kháng nghị, giảm hình phạt, xử phạt Nguyễn Quang T từ 27 đến 30 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C có kháng nghị là hợp lệ, được chấp nhận.

[2] *Về nội dung:* Hành vi tàng trữ 0,248gam Hêrôin nhằm mục đích sử dụng nêu trên của Nguyễn Quang T bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét thấy, mặc dù số lượng ma túy bị cáo tàng trữ không nhiều, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo; và tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 là nhẹ hơn so với quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999; tuy nhiên về nhân thân, bị cáo đã nhiều lần bị kết án, bị xử lý hành chính và đều đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm những bài học cảnh tỉnh cho bản thân, tiếp tục phạm tội, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 36 tháng tù là thỏa đáng nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[3] *Về án phí phúc thẩm*: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án thì bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Quang T **36 (Ba sáu)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/8/2017.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- TT Lý lịch tư pháp Quốc gia - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- UBND XT;
- Người kháng cáo;
- Lưu HS, VT.

Trần Nam Hà